

Bản án số: **23 /2025/HSST**
Ngày 24 tháng 02 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Tố Thu**.
Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Dương Thị Diễm**
2. Ông **Nguyễn Hà**
Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Trần Việt Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Ba Đình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/TL - HSST ngày 17 tháng 01 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025 đối với:

* Bị cáo **Phan Tùng L**, sinh năm: 2001; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ và tên bố: Phan Trọng H, sinh năm 1973; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1973; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2024. Hiện đang tạm giam tại trại giam số 1- Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

1. Anh **Vũ Hồng T**, sinh năm 1977. Địa chỉ: Nguyễn Thái Học, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị **Đỗ Quỳnh T**, sinh 1991; Cư trú tại: Đặng Dung, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị **Trần Thị T**, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Tân Ấp, P. Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Hoàng C, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Nam Trung Yên, phường Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Đỗ Duy H, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Kiều Văn T, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Phú Xuyên, Hà Nội; Nơi ở: số 3 Đặng Dung, phường Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Lê Đình T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Tân Ấp, P. Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Tùng L không có công việc làm ổn định, để có tiền chi tiêu cá nhân nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bằng thủ đoạn giả vờ mua điện thoại để tiếp cận tài sản, sau đó lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, L sẽ lên xe máy nhanh chóng tẩu thoát chiếm đoạt tài sản để lấy tiền tiêu sài. Trong khoảng thời gian từ ngày 23/08/2024 đến ngày 26/8/2024, với thủ đoạn như trên, Phan Tùng L đã thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản, cụ thể như sau:

1. Vụ thứ nhất: Khoảng 19h00' ngày 21/8/2024, Phan Tùng L một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Mio, biển kiểm soát 30F4 - 0303 đến Cửa hàng mua bán điện thoại tại địa chỉ số 23 Đặng Dung, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội do anh Vũ Hồng T làm chủ. Khi đến nơi, L dựng xe máy dưới lòng đường, đầu xe hướng về phố Phan Đình Phùng, không tắt máy sẵn sàng chiếm đoạt tài sản để tẩu thoát. Sau đó, L vào trong cửa hàng gặp anh Thắng hỏi mua 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax, anh Thắng đồng ý và đưa cho L 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng. L giả vờ sử dụng, kiểm tra chất lượng điện thoại, đồng thời quan sát chờ đợi thời cơ thuận lợi sẽ tẩu thoát. Sau khi quan sát thấy anh Thắng không để ý, L lập tức cầm chiếc điện thoại bỏ chạy lên xe máy vẫn đang nổ máy sẵn rồi tăng ga bỏ chạy. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại, khoảng hai ngày sau, L quay lại phố Đặng Dung bán chiếc điện thoại trên cho tại một cửa hàng (không xác định được địa chỉ) được số tiền 9.000.000 đồng. Số tiền này, L đã chi tiêu cá nhân hết.

2. Vụ thứ hai: khoảng 17h30' ngày 23/8/2024, L đến Cửa hàng mua bán điện thoại tại địa chỉ số 3 Đặng Dung, Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội do Anh Kiều Văn T làm chủ để mua chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu đen. Đến khoảng 16h30' ngày 26/8/2024, L một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Mio, biển kiểm soát 30F4 - 0303 đến cửa hàng điện thoại số 3 Đặng Dung của anh Thọ đặt vấn đề bán lại chiếc điện thoại iPhone 13 Promax mua

ngày 23/08/2024. Sau khi kiểm tra tình trạng máy, vợ anh Thọ là chị Đỗ Quỳnh T đồng ý mua lại chiếc điện thoại di động này với giá 12.000.000 đồng và thanh toán chuyển khoản số tiền 12.000.000 đồng vào tài khoản của Phan Tùng L số 19036210090024, tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank). Khoảng 20 phút sau, L quay lại cửa hàng điện thoại gặp chị Trang giả vờ mượn lại điện thoại vừa bán để lấy dữ liệu rồi tìm sơ hở chiếm đoạt lại chiếc điện thoại này. Tin tưởng, chị Trang đưa điện thoại cho L, lợi dụng sơ hở L cầm điện thoại chạy ra xe máy đã nổ máy sẵn phóng nhanh tẩu thoát.

3. Vụ thứ ba: Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại di động iPhone 13 Promax, màu đen của chị Trang, đến khoảng 19h00' cùng ngày 26/8/2024, L đến Cửa hàng điện thoại di động tại địa chỉ số 69 phố Tân Ấp, P. Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội do Anh Lê Đình T làm chủ, đặt vấn đề bán chiếc điện thoại iPhone 13 Promax, màu đen. Sau khi kiểm tra tình trạng, chất lượng, anh Tình đồng ý mua với giá 12.000.000 đồng. Anh Tình đã chuyển khoản số tiền 12.000.000 đồng vào tài khoản của Phan Tùng L số 19036210090024, tại Techcombank. Sau đó, L ra về, khoảng 30 phút sau L quay lại cửa hàng gặp Chị Trần Thị T là vợ của anh Tình, giả vờ mượn lại điện thoại vừa bán để lấy dữ liệu rồi tìm sơ hở chiếm đoạt lại chiếc điện thoại này. Tin tưởng, chị Tuyết đưa điện thoại cho L, lợi dụng sơ hở L cầm điện thoại chạy ra xe máy đã nổ máy sẵn phóng nhanh tẩu thoát.

Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại di động iPhone 13 Promax, màu đen của chị Tuyết, L đi về nhà cất xe rồi gọi điện cho bạn xã hội là Phạm Hoàng C nhờ Cường đến đón đi bán điện thoại. Cường đồng ý và điều khiển xe máy của mình đến đón L rồi chở đến cửa hàng điện thoại Duy Hưng số 398 phố Đội Cấn, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội bán chiếc điện thoại di động này cho Anh Đỗ Duy H với giá 11.800.000 đồng. Do tài khoản đang bị lỗi không truy cập được, nên L đã nhờ anh Hưng chuyển khoản số tiền này vào tài khoản của Cường số 0969311517, mở tại ngân hàng VPBank. Số tiền chiếm đoạt được của anh Hưng, L đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 27/8/2024, Phan Tùng L đã đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Vật chứng thu giữ của vụ án:

- Thu giữ của Phan Tùng L: 01 (Một) xe máy Yamaha Mio màu đỏ mang biển số 30F4 - 0303, số khung: RLC4P8407Y00947, số máy: 5VD00YV-2 và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu POCO M6 màu xám, imeil: 860919073039968, imei2: 860919073039976, lắp sim: 0902.219.993 (Đều đã qua sử dụng).

- Thu giữ từ Anh Đỗ Duy H: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 13 Promax màu đen, imeil: 358863664967014, imei2: 358863664731907 (Đã qua sử dụng).

Ngoài ra, Cơ quan điều tra thu giữ đoạn camera ghi lại sự việc Phan Tùng L thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản tại các cửa hàng mua bán điện thoại số 23 Đặng Dung ngày 21/8/2024; số 3 Đặng Dung và số 69 Tân Ấp ngày 26/8/2024.

+ Vật chứng chưa thu hồi được: 01 (Một) điện thoại iPhone 12 Promax màu vàng (Đã qua sử dụng, không xác định được số imei), là tài sản Phan Tùng L chiếm đoạt được của bị hại Vũ Hồng T ngày 21/08/2024.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 84/KLĐG HĐĐGTS ngày 06/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Ba Đình, kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, màu đen, đã qua sử dụng, thời điểm định giá tháng 9/2024, trị giá 12.000.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax, màu vàng, đã qua sử dụng, thời điểm định giá tháng 9/2024, trị giá 9.000.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản do Phan Tùng L cướp giật là 33.000.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình Phan Tùng L đã tự nguyện bồi thường cho các bị hại: Chị Đỗ Quỳnh T và Trần Thị Tuyết số tiền 12.000.000 đồng/người; cho anh Vũ Hồng T số tiền 9.000.000 đồng là trị giá tài sản bị chiếm đoạt theo nội dung kết luận định giá. Sau khi được bồi thường, các bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác về dân sự.

Đối với đoạn camera ghi lại sự việc Phan Tùng L thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản tại các cửa hàng mua bán điện thoại số 23 Đặng Dung ngày 21/8/2024, số 3 Đặng Dung và số 69 Tân Ấp ngày 26/8/2024 được chuyển thành tài liệu trong hồ sơ trong vụ án.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Mio, màu đỏ mang biển số 30F4-0303: Quá trình xác minh xác định đăng ký là Nguyễn Thị Lan. Tại Cơ quan điều tra, bà Lan trình bày mua và đăng ký chiếc xe trên từ năm 2008. Do già yếu, không có nhu cầu sử dụng nên bà Lan đã cho chị Nguyễn Thanh Huyền mượn để đi lại. Sau đó, chị Huyền đã giao lại chiếc xe cho L để đi lại. Bà Lan, chị Huyền không biết L sử dụng chiếc xe máy trên để vi phạm pháp luật. Ngày 20/12/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trao trả chiếc xe máy trên cho bà Nguyễn Thị Lan, xét là có căn cứ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 13 Promax màu đen, imeil: 358863664967014, imei2: 358863664731907 (đã qua sử dụng) thu giữ của Anh Đỗ Duy H. Quá trình điều tra xác định ngày 26/8/2024 sau khi chiếm

đoạt chiếc điện thoại trên của chị Tuyết, L đã bán cho anh Hưng với giá 11.8000.000 đồng, anh Hưng không biết chiếc điện thoại do L cướp giật mà có. Đến nay, gia đình L đã khắc phục hậu quả cho chị Tuyết và chị Tuyết không có yêu cầu đề nghị gì nên ngày 20/12/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trao trả chiếc điện thoại trên cho anh Hưng, xét là có căn cứ.

Đối với Phạm Hoàng C: Quá trình điều tra xác định Cường được L chở đi bán điện thoại, Cường không biết chiếc điện thoại L bán do vi phạm pháp luật mà có. Do vậy, hành vi của Cường không đồng phạm với Phan Tùng L nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Cường.

Chiếc điện thoại thu giữ của Phan Tùng L được chuyển đến Chi cục thi hành án dân quận Ba Đình chờ quyết định xử lý theo pháp luật.

Quá trình điều tra, Phan Tùng L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 16/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố bị cáo Phan Tùng L về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 171; Điều 38; Điều 47; Điểm b,s khoản 1 và khoản 2 (đầu thứ) Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Vì bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự : gia đình bị cáo đã khắc phục bồi thường cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xét.

Về vật chứng : xét chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì với kết luận của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên những người được triệu tập đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Vì họ đã có lời khai tại cơ quan điều tra được thể hiện trong hồ sơ, nên việc vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt quả tang, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: trong khoảng thời gian từ ngày 21/8/2024 đến ngày 26/8/2024, trong khu vực quận Ba Đình, bị cáo Phan Tùng L đã lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, giật chiếc điện thoại từ tay người bị hại rồi nhanh chóng chạy ra chỗ để xe máy để chạy trốn. Bị cáo sử dụng cùng một phương thức và thủ đoạn như trên đã thực hiện thành công 03 vụ án cướp giật tài sản của cướp giật 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax, màu vàng của anh Vũ Hồng T, trị giá 9.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Iphone 13 Promax, màu đen của chị Đỗ Quỳnh T, trị giá 12.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Iphone 13 Promax, màu đen của Chị Trần Thị T, trị giá 12.000.000 đồng. Tổng cộng trị giá tài sản cướp giật là 33.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Cướp giật tài sản*”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo Phan Tùng L về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo đã thực hiện thành công 03 lần tội phạm với lỗi cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: thái độ của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo đã tự ra đầu thú, nhân thân không có tiền án tiền sự và gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại. Xét đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự : những người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường dân sự nào khác nên không xem xét.

[7] Về vật chứng: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu POCO M6 màu xám thu giữ của bị cáo L xét không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 Điều 171; Điều 38; Điều 47; Điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự năm 2015; Các Điều 106; 136; 331; 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Phan Tùng L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: **Phan Tùng L 36** (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/8/2024.

3. Về vật chứng : trả lại cho bị cáo Phan Tùng L 01 điện thoại di động nhãn hiệu POCO M6 màu xám, imei1 860919073039968, imei2: 860919073039976, lắp sim: 0902.219.993 (đã qua sử dụng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Vật chứng đang lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Ba Đình theo Biên bản giao vật chứng số 91 ngày 20/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ ./.

Nơi nhận:

- TAND TP thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- UBND phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, Hà Nội;
- Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Tố Thu

860919073039968, imei2: 860919073039976, lắp sim: 0902.219.993
(Đều đã qua sử dụng).